| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BÌNH THẠNH**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 43/2025/QĐST- HNGĐ | *Bình Thạnh, ngày 14 tháng 01 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1870/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phùng Thị Xuân C, sinh năm 1969;

Địa chỉ: 194/50/26D đường BĐ, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Bùi Quý T, sinh năm 1966

Địa chỉ: 194/50/26D đường BĐ, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào **Điều 55, 81,82,83,84** của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/01/2025.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Bùi Quý T, sinh năm 1966 và bà Phùng Thị Xuân C, sinh năm 1969.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Phùng Thị Xuân C và ông Bùi Quý T thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông T và bà C có 04 con chung tên Bùi Thị Như N, sinh ngày 30/5/1996 (đã thành niên), Bùi Thị Như N, sinh ngày 02/11/1997 (đã thành niên), Bùi Thụy Minh T, sinh ngày 26/10/2003 (đã thành niên), Bùi Thụy Minh T, sinh ngày 01/3/2009. Sau khi ly hôn ông bà thống nhất giao con chung tên Bùi

Thụy Minh T, sinh ngày 01/03/2009 cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện bà C không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

+ Về tài sản chung: Ông T và bà C tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Ông T và bà C tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3.** Về án phí: Án phí ly hôn hòa giải thành là 150.000 đồng, bà Phùng Thị Xuân C tự nguyện chịu. Nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí do bà C đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0029175 ngày 09/10/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự quận Bình Thạnh. Sau khi cấn trừ bà C được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

**4.** Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

**5.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND Q.Bình Thạnh ;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh ;
- TAND TP HCM ;
- UBND Phường nơi ĐKKH;
- Lưu : Văn thư, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Thủy**